

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ÂN THI
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2020/HS- ST
Ngày 15 tháng 01 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI, TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông **Phạm Bá Hân**
Các Hội thẩm nhân dân : Ông **Trần Quang Chử**
Ông **Nguyễn Thanh Bình**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Hiền** – Thư ký TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hữu**- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2019/HSST ngày 20/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST- HS ngày 02/01/2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn L - Sinh năm 1982

Giới tính: Nam.

Nơi sinh và nơi cư trú: Khu 3 Hạ Chiểu, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 7/12.

Con ông: Phạm Văn A và bà Bùi Thị C.

Vợ: Nguyễn Thị Mai V

Con: Có 02 con; con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo Phạm Văn L bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Hoàng Văn N (đã chết)

Người đại diện theo pháp luật của anh N:

1. Bà Hoàng Thị B sinh năm 1967 (vắng mặt)

2. Ông Phạm Văn V sinh năm 1951 (vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn P, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

3. Chị Dương Thị D sinh năm 1990 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn L, xã Đ, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Người đại diện theo ủy quyền của bà B, ông V, chị D:

Anh Trần Đình V sinh năm 1982 (vắng mặt)

Trú tại: Tổ dân phố Y, phường P, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

Nguyên đơn dân sự: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TH

Địa chỉ: Thôn B, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn dân sự: Ông Phạm Văn H-
Giám đốc (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của ông H: Ông - Phó Giám đốc (có mặt).

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn T (vắng mặt)

Anh Trần Văn Y (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn L sinh năm 1982 ở khu 3 Hạ Chiểu, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương có giấy phép lái xe hạng FC số 300095301676 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 17/8/2015; hợp đồng lái xe cho Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TH đóng tại địa chỉ khu B, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Khoảng 05 giờ 50 phút ngày 04/9/2019, L điều khiển xe ô tô tải màu trắng, nhãn hiệu VIETTRUNG biển số 34C - 098.18 của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TH chở xi măng của Công ty để đi giao cho khách hàng. L điều khiển xe ô tô đi trên Quốc lộ 38 mới theo hướng xã Quang Vinh, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đi xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, đi cùng xe ô tô của L còn có các anh Nguyễn Văn T sinh năm 1972 ở khu K, phường L, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương và anh Trần Văn Y sinh năm 1988 ở khu 4, phường T, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương là người bốc vác xi măng ngồi ở ghế phụ xe ô tô. Khi điều khiển xe ô tô đi đến đoạn ngã tư đèn xanh, đèn đỏ giao cắt với đường tỉnh lộ 376 thuộc địa phận thôn Phú Cốc, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi, lúc này L quan sát thấy hệ thống đèn xanh, đèn đỏ chưa hoạt động, mà chỉ có đèn vàng nhấp nháy cảnh báo, L điều khiển xe ô tô đi thẳng để qua ngã tư, khi cách ngã tư giao nhau giữa đường Quốc lộ 38 mới với đường tỉnh lộ 376 khoảng 10 mét, L quan sát thấy phía bên phải theo chiều xe ô tô L điều khiển, ở làn đường bên phải đường tỉnh lộ 376 theo hướng xã Vân Du, huyện Ân Thi đi thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi có xe mô tô màu nâu, nhãn hiệu FANLIM, biển số 17F2 - 8932 do anh Hoàng Văn N sinh năm 1992 ở thôn P, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình điều khiển đi đến, nhưng do L không nhường đường cho xe mô tô do anh N điều khiển đi ở bên phải đến nên ba dờ sóc phía trước bên phải xe ô tô L điều khiển đâm vào phía bên trái xe mô tô anh N điều khiển, làm anh N ngã văng ra mặt đường, xe mô tô của anh N điều khiển đổ nghiêng bên phải xuống mặt

đường. Hậu quả: Anh N bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên, sau đó chuyển Bệnh viện hữu nghị Việt Đức - Hà Nội điều trị đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 05/9/2019 thì bị chết, gia đình đưa về nhà; Xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn giao thông là ngã tư đèn xanh, đèn đỏ gần Công ty may Trường Phúc giao nhau giữa đường Quốc lộ 38 mới với đường tỉnh lộ 376 thuộc địa phận thôn Phú Cốc, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Khi xảy ra tai nạn hệ thống đèn xanh, đèn đỏ chưa hoạt động, chỉ có đèn vàng nhấp nháy cảnh báo. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn không có gì cản trở hay khuất tầm nhìn của mọi người tham gia giao thông. Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, lòng đường Quốc lộ 38 mới và đường tỉnh lộ 376 đều rộng 11m, trên mỗi lòng đường được chia thành 2 làn đường, mỗi làn đường rộng 5,5m được phân cách bởi vạch sơn màu trắng đứt quãng ở giữa. Thống nhất khám nghiệm lấy mép đường bên trái đường Quốc lộ 38 mới theo chiều xã Quang Vinh, huyện Ân Thi đi xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi làm mép chuẩn, hướng chuẩn, hướng khám nghiệm; lấy cột điện cao thế ký hiệu Điện lực Ân Thi 72A lộ 378E282 thuộc địa phận thôn Phú Cốc, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi làm điểm cố định (Ký hiệu A).

Hiện trường để lại xe ô tô biển số 34C- 098.18 ký hiệu (Ô) đỗ tắt máy, đầu xe hướng đường Quốc lộ 38 mới đi hướng từ xã Quang Vinh đi xã Quảng Lăng, đo từ tâm trục bánh trước bên trái vào mép chuẩn 3,1m; tâm trục bánh phụ trước bên trái vào mép chuẩn 4m; tâm trục bánh sau bên trái vào tâm vết máu loang ký hiệu (M) là 7,5m.

Vết máu loang ký hiệu (M) có kích thước (0,4 x 0,55)m, đo từ tâm vết máu loang cách mép đường 0,5m.

Xe mô tô biển số 17F2 - 8932 ký hiệu (XM), đổ nghiêng bên phải xuống mặt đường, đầu xe hướng về đường Quốc lộ 38 mới đi hướng từ xã Quang Vinh đi xã Quảng Lăng; đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô vào mép chuẩn 0,05m và cách tâm vết máu loang 2,7m, tâm trục bánh sau cách mép chuẩn 0,04m.

Vết cày mặt đường ký hiệu (C) có kích thước (12,7 x 0,02)m; đo từ đầu vết cày mặt đường vào mép chuẩn 4,5m và cách tâm trục bánh sau bên xe ô tô là 6,90m; điểm cuối vết cày tiếp giáp với tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 17F2 - 8932 và vào mép chuẩn 0,05m.

Vết phanh trên mặt đường ký hiệu (P1) có kích thước (1,55 x 0,55)m; đo từ đầu vết phanh này vào mép chuẩn 7,7m và cách điểm cố định ký hiệu A là 22m; cuối vết phanh vào mép chuẩn 7,7m và cách đầu vết phanh ký hiệu (P2) là 1,6m.

Vết phanh đậm dần theo hướng đi từ xã Quang Vinh đi xã Quảng Lăng ký hiệu (P2) có kích thước (2,70 x 0,55)m đo từ đầu vết phanh này vào mép chuẩn 6,1m; cuối vết phanh này vào mép chuẩn 6,1m và cách điểm đầu vết cày mặt đường ký hiệu (C) là 7,2m. Ngoài ra không còn dấu vết gì.

Sau khám nghiệm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã quản lý chiếc xe ô tô biển số 34C - 098.18 và xe mô tô biển số 17F2 - 8932 cùng giấy tờ xe.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi Hoàng Văn N xác định: Tử thi hai mắt nhắm, đồng tử giãn đều, kết mạc mắt xung huyết. Mắt trái sây sát da tụ máu, mũi miệng có dịch hồng. Vùng thái dương má bên trái sát chân tóc trán nằm trên đường giữa có đám sây sát

rách da, tụ máu kích thước (14 x 14)cm, trên đám này tại vị trí sát bờ trên cung lông mày trái, cách đường giữa 03cm có vết rách da theo chiều dọc kích thước (6 x 0,5)cm có hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải. Vùng ngực trái cách đường giữa 07 cm, cách bờ dưới xương đòn 13 cm có đám bầm da tụ máu kích thước (6 x 2)cm. Phía sau bả vai phải, sát mồm vai, cách đường giữa 08 cm có vết sây sát da tụ máu kích thước (17 x 10)cm. Cạnh cổ phải sát nếp lằn trên cách đường giữa 05cm có vết sây sát da tụ máu kích thước (6,5 x 4)cm. Phía sau ngoài vùng khuỷu tay phải, sát mồm khuỷu có vết sây sát da tụ máu kích thước (8 x 8)cm. Mu bàn tay phải vùng liên đốt 2, 3, 4, 5 có đám sây sát da tụ máu kích thước (8 x 1)cm. Mặt sau ngoài cẳng tay trái cách mồm vai 06cm có đám sây sát da bầm tụ máu kích thước (36 x 13)cm. Vùng mu bàn tay trái và phía sau cổ tay trái có đám sây sát da tụ máu kích thước (15 x 11)cm. Phía sau ngoài mông bên trái, đùi trái và cẳng chân trái, cách mào chậu trái 10cm có đám sây sát da, rách da tụ máu theo chiều dọc kích thước (78 x 23)cm, trên đám này, tại vị trí phía sau ngoài đùi trái có vết rách da để lộ gân cơ bờ mép không gọn kích thước (34 x 8)cm. Phía trong gối trái có đám sây sát rách da tụ máu kích thước (8 x 4)cm. Mồ vùng trán thái dương bên trái thấy tổ chức dưới da tụ máu, xương hộp sọ vùng trán thái dương bên trái tương ứng phía dưới bị vỡ theo chiều dọc có hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải kích thước (8 x 0,5)cm, máu từ trong chảy ra nhiều.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 155/GDPY - PC09 ngày 13/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Nguyên nhân chết của Hoàng Văn N là do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ.

Biên bản khám nghiệm xe ô tô biển số 34C - 098.18 xác định: Mặt trước ba đèn sóc phía trước bên phải có vết mài xước bẹp lõm kim loại kích thước (70 x 19)cm, chiều tác động từ phải qua trái, đầu vết cách mặt đất 78cm; Đèn gầm phía trước bên phải bị vỡ rời phần mặt đèn; Cách đầu ba đèn sóc phía trước bên phải 1,25m có vết mài xước kim loại, kích thước (85 x 33)cm, chiều tác động từ phải qua trái, cuối vết mài xước còn dính chất nhầy màu nâu kích thước (10 x 5)cm; Cụm đèn nét chiếu sáng phía trước bên trái lắp thêm bị bung rời, bật gãy mối hàn theo chiều từ phải qua trái. Ngoài ra không còn dấu vết gì.

Biên bản khám nghiệm xe mô tô biển số 17F2 - 8932 xác định: Mặt gương chiếu hậu bên trái bị vỡ bung rời khỏi xe; Cụm đèn pha bị vỡ bung rời khỏi vị trí ban đầu; Cụm đèn xin nhan phía trước bên phải bị vỡ bung rời khỏi xe; Nhựa ốp cụm đèn xin nhan phía trước bên phải để lại vết mài xước nhựa kích thước (23 x 2)cm theo chiều tác động từ trước về sau; Đầu tay nắm bên phải có vết mài xước cao su kích thước (3 x 2)cm theo chiều tác động từ ngoài vào trong, tâm vết này cách mặt đất 1,1m; Chấn bunn phía trước bánh trước bị gãy bung rời khỏi xe; Đẻ chân người lái bên phải bị cong vắn từ ngoài vào trong; Đầu tay nắm phía sau bên phải có vết mài xước kim loại kích thước (5 x 2)cm chiều tác động từ trước về sau; Tay nắm phía sau bên trái người ngồi sau có vết mài xước và dính dị vật màu trắng kích thước (32 x 2)cm, chiều tác động từ trước về sau, tâm vết này cách mặt đất 68cm; Yên xe phía sau bên trái người ngồi sau có vết mài xước và dính dị vật màu trắng kích thước (42 x 5)cm, chiều tác động từ trước về sau; Ống giảm sóc phía sau bên trái có vết mài xước và dính dị vật màu trắng kích thước (1 x 3)cm,

chiều tác động từ trước về sau; Nhựa ốp khóa yên xe phía sau bên trái có vết mài xước nhựa và dính dị vật màu trắng kích thước (18 x 0,5)cm; Biển số bị bung rời khỏi xe. Ngoài ra không còn dấu vết gì.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra và quá trình điều tra, bị cáo Phạm Văn L đã đến thăm hỏi, bồi thường gia đình anh Hoàng Văn N với tổng số tiền 149.100.000 đồng. Gia đình anh N đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu L phải bồi thường thêm, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho L.

Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô tải sơn màu trắng, nhãn hiệu VIETTRUNG, biển số 34C - 098.18 do L điều khiển gây tai nạn ngày 04/9/2019 là xe thuộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Thuận Hải. Ngày 20/9/2019 Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TH ủy quyền cho anh Phạm Văn T sinh năm 1984 ở thôn B, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương - Là Phó Giám đốc Công ty thay mặt Công ty để giải quyết vụ việc với các cơ quan pháp luật; anh T không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường và từ chối việc định giá thiệt hại xe hư hỏng do tai nạn gây ra. Ngày 16/10 /2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trao trả chiếc xe ô tô biển số 34C - 098.18 cùng giấy tờ xe cho anh T. Anh T đã nhận lại đầy đủ và không có ý kiến gì.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu FANLIM, biển số 17F2 - 8932 là xe thuộc quyền sở hữu của anh N, anh N mua lại chiếc xe mô tô này của ông Trần Quang S sinh năm 1948 ở thôn V, xã C, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Ngày 16/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trao trả chiếc xe mô tô biển số 17F2 - 8932 cùng giấy tờ xe cho anh Trần Đình V sinh năm 1982 ở thôn Y, phường P, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên - Là người được gia đình anh N ủy quyền. Anh V đã nhận lại đầy đủ, không có yêu cầu đề nghị gì và từ chối việc định giá thiệt hại xe hỏng do tai nạn gây ra.

Riêng giấy phép lái xe số 300095301676 của Phạm Văn L, hiện đang quản lý tại hồ sơ.

Tại bản cáo trạng số 02/CT- VKS- AT ngày 20/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố Phạm Văn L về tội **Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ** theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn L phạm tội **Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng : Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại Phạm Văn L: 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Văn L.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật và mong Hội đồng xét xử cho cải tạo tại địa phương vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Anh T trình bày: Công ty không có yêu cầu bồi thường đối với bị cáo về những thiệt hại bị cáo gây ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như bản tường trình, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của đại diện gia đình bị hại, đại diện nguyên đơn dân sự, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định... Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 50 phút ngày 04/9/2019, Phạm Văn L có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu VIETTRUNG, biển số 34C - 098.18 đi theo đường Quốc lộ 38 mới theo hướng xã Quang Vinh, huyện Ân Thi đi xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi; khi đi đến ngã tư đèn xanh, đèn đỏ giao cắt với đường tỉnh lộ 376 thuộc địa phận thôn Phú Cốc, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, do không chú ý quan sát và không tuân thủ quy tắc tham gia giao thông nhường đường cho xe đi đến từ bên phải khi vào ngã tư nên phần đầu xe ô tô bên phải do L điều khiển đã đâm vào bên trái xe mô tô nhãn hiệu FANLIM, biển số 17F2 - 8932 do anh Hoàng Văn N điều khiển đi trên làn đường bên phải đường tỉnh lộ 376 theo hướng xã Vân Du, huyện Ân Thi đi thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi. Hậu quả: Anh N bị chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ đưa đi cấp cứu thì bị chết; xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Hành vi của bị cáo Phạm Văn L điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát và không tuân thủ quy tắc tham gia giao thông nhường đường cho xe đi đến từ bên

phải khi vào ngã tư gây tai nạn, đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người nên bị cáo đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của VKSND huyện Ân Thi đã truy tố là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra, hành vi này còn gây tâm lý hoang mang lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông đường bộ. Vì vậy, việc đưa ra truy tố và xét xử kịp thời trước pháp luật hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết, có tác dụng trong việc đấu tranh phòng và chống tội phạm.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, **đại diện của gia đình bị hại cũng xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo**, bị cáo có mẹ đẻ là bà Bùi Thị C được Ban Chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tặng Kỷ niệm chương thanh niên xung phong, bị cáo cũng có đơn xin cải tạo tại địa phương có xác nhận của UBND phường Minh Tân nên bị cáo được hưởng thêm ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét đặc điểm nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. **Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã chủ động bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa bị cáo đã nhận ra sai lầm của mình và hứa sẽ quyết tâm sửa chữa để trở thành công dân có ích cho xã hội, đại diện gia đình bị hại cũng đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.** Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại và người đại diện của công ty CPTMDV TH không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng :

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trả lại 01 ô tô tải nhãn hiệu VIETTRUNG, biển số 34C - 098.18 và giấy tờ xe cho chủ sở hữu là công ty TH; trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu FANLIM, biển số 17F2 - 8932 và giấy tờ xe cho đại diện gia đình bị hại. Các bên đã nhận và không có ý kiến thắc mắc, đề nghị gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

01 giấy phép lái xe số 300095301676 mang tên Phạm Văn L không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn L phạm tội **Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn L 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người bị kết án vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì áp dụng Điều 92 Luật Thi hành án hình sự 2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại Phạm Văn L: 01 giấy phép lái xe số 300095301676 mang tên Phạm Văn L.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2016.

Bị cáo phải chịu 200.000 đ án phí sơ thẩm hình sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Công an huyện Ân Thi
- VKS huyện Ân Thi; VKSND tỉnh Hưng Yên
- Bị cáo, Đại diện bị hại, NDDS,;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Bá Hân